

Số: 1727 /QĐ-TTKN

Hà Nội, ngày 24 tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
V/v cấp Giấy chứng nhận sản phẩm sản xuất trong nước
phù hợp Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM KHẢO NGHIỆM,
KIỂM NGHIỆM, KIỂM ĐỊNH THỦY SẢN

Căn cứ Quyết định số 1109/QĐ-TS-VP ngày 25/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Khảo nghiệm, Kiểm nghiệm, Kiểm định thủy sản;

Căn cứ văn bản số 1078/TĐC-HCHQ ngày 29/3/2024 của Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng và văn bản số 356/GCN-BKHCN ngày 06/9/2024 của Bộ Khoa học và Công nghệ về chứng nhận đăng ký hoạt động chứng nhận của Trung tâm Khảo nghiệm, Kiểm nghiệm, Kiểm định nuôi trồng thủy sản;

Xét báo cáo đánh giá ngày 08/7/2025 của Đoàn đánh giá và kết quả thẩm xét hồ sơ chứng nhận;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Chứng nhận và Kiểm nghiệm.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bổ sung 02 sản phẩm sản phẩm sản xuất trong nước phù hợp quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 02-31-2:2019/BNNPTNT vào Giấy chứng nhận số HQ.05.0.24.00729; 02 sản phẩm sản phẩm sản xuất trong nước phù hợp quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 02-31-2:2019/BNNPTNT và QCVN 02-32-1:2019/BNNPTNT vào Giấy chứng nhận số HQ.05.0.24.00747 của Công ty TNHH SAGOPHAR, địa chỉ: Số 965/22/20 Quang Trung, Khu phố 7, phường An Hội Tây, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam. Thông tin sản phẩm (Phụ lục 1) và Kết quả thử nghiệm của sản phẩm kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực từ ngày ký, thời hạn chứng nhận của sản phẩm được quy định cụ thể tại Giấy chứng nhận ban hành kèm theo Quyết định 821/QĐ-TTKN-KNKĐ ngày 22/02/2024. Trong thời hạn hiệu lực của Giấy chứng nhận, Công ty TNHH SAGOPHAR được phép sử dụng Giấy chứng nhận, dấu hợp quy (CR) theo hướng dẫn tại Website của Trung tâm.

Điều 3. Trưởng phòng Chứng nhận và Kiểm nghiệm; Trưởng phòng Quản lý dịch vụ và Khách hàng; Công ty TNHH SAGOPHAR, các tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Sở NN&MT Tp. Hồ Chí Minh;
- Giám đốc Trung tâm (b/c);
- Trung tâm Vùng II;
- Văn phòng TT (BBT Website);
- Lưu: VT, CNKN.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Lê Văn Yên



Phụ lục 1
DANH MỤC CÁC SẢN PHẨM CHỨNG NHẬN HỢP QUY
(Kèm theo Quyết định số 1727/QĐ-TTCK ngày 24 tháng 7 năm 2025
của Giám đốc Trung tâm Khảo nghiệm, Kiểm nghiệm, Kiểm định thủy sản)

STT	Tên sản phẩm	Địa điểm sản xuất	Mã số hợp quy	Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia phù hợp
1.	FOLIC 01	Lô G1-2, G11, G10-1, Đường D16, KCN Đông Nam, xã Bình Mỹ, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	HQ.05.0.24.00729-85	QCVN 02-31-2:2019/ BNNPTNT
2.	SAGO – MULTI – LIVER 01		HQ.05.0.24.00729-86	
3.	FOLIC 02		HQ.05.0.24.00747-15	QCVN 02-31-2:2019/ BNNPTNT; QCVN 02-32-1:2019/ BNNPTNT
4.	SAGO – MULTI – LIVER 02		HQ.05.0.24.00747-16	